CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng phòng
Deputy Chief of Division
Nguyễn Quốc Tuấn

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer
NGHE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P
Mã số / *Code*: VNM
Số hộ chiếu / *Passport N°*: C3182085

Họ và tên / *Full name*
VŨ VĂN NGHỆ

Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*: 18 / 10 / 1989
Nơi sinh / *Place of birth*: NGHỆ AN

Giới tính / *Sex*: NAM / M
Số GCMND / *ID card N°*: 186726707

Ngày cấp / *Date of issue*: 14 / 04 / 2017
Có giá trị đến / *Date of expiry*: 14 / 04 / 2027

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMVU<<VAN<NGHE<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C3182085<7VNM8910185M2704140186726707<<<<<40

THỊ THỰC — *VISAS*

JAPAN IMMIGRATION INSPECTOR
上陸許可
LANDING PERMISSION
30 SEP 2017
30 SEP 2018
Status: Technical intern training (1)(a)
Duration: One year
KANSAI
16306913 61
KHKY9380346
EG5253809 2MA

JAPAN VISA
日本国査証

EB0622934

Place of issue: HANOI
Date of issue: 20 SEP 17
Date of expiry: 20 DEC 17
No.of entries: SINGLE
Issue No.: 17A48292
For stay(s) of: 1 YEAR
Category: (G) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)
Surname/Given name: VU VAN NGHE
Passport No.: C3182085
Sex: M
Date of birth: 18 OCT 89
Nationality: VNM
No. of entries
Remarks
NAY17-011640

V<JPNVU<<VAN<NGHE<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C3182085<7VNM8910185M1712209 17A48292620A<G07